

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2025/HNGĐ-ST

Ngày 02/4/2025

“V/v tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa chị O và anh K”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Lê Thị Tranh.

Các Hội Thẩm nhân dân: - Ông Lê Văn Được

- Ông Lê Văn Đáng

- Thư ký phiên tòa: Bà Diệp Thị Vân Khoa, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đăng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 4 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 136/2024/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 12 năm 2024 về việc: *“Tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2025/QĐST-HN, ngày 23/02/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 41/2025/QĐST-HN, ngày 11/3/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Thạch Thị O, sinh năm 1977; Có mặt

Địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Anh Thạch Sốc K, sinh năm 1979; Có mặt

Địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Con chung của chị O và anh K tên:

- Thạch Gia B, sinh ngày 20/8/2011. Vắng mặt

- Thạch Thị Gia H, sinh 03/7/2017. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các bản khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Thạch Thị O trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2010 chị và anh K qua mai mối, tìm hiểu và tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn theo quy định, thời gian chung sống chị và anh K có 02 con chung tên Thạch Gia B, sinh ngày 20/8/2011 và Thạch Thị Gia H, sinh 03/7/2017 chị đang nuôi dưỡng, nguyên nhân mâu thuẫn chị O cho rằng anh K thường hay uống rượu về nhà chửi vợ và gia đình vợ anh K còn đánh chị nhiều lần cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc và ly thân từ tháng 8 năm 2024 cho đến nay. Nay chị O yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Thạch Sóc K.

Về con chung tên: Thạch Gia B, sinh ngày 20/8/2011 và Thạch Thị Gia H, sinh 03/7/2017 chị đang nuôi chị yêu cầu được tiếp tục nuôi và không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa chị O không tranh chấp, không khởi kiện, không đặt ra yêu cầu giải quyết.

Về số nợ phải thu, phải trả: Chị O không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Thạch Sóc K trình bày: Về xác lập quan hệ hôn nhân, về kết hôn, về con chung chị O trình bày là đúng. Về tài sản chung anh không khởi kiện, không tranh chấp và không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết; về số nợ phải thu, phải trả anh Sóc K không tranh chấp, không yêu cầu. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng tại phiên tòa hôm nay anh anh Sóc K thừa nhận do tính chất công việc anh phải uống rượu khi anh về nhà chị O có những lời lẽ xúc phạm đến anh trong lúc nóng giận anh có đánh chị O nhưng anh dẫn lo kinh tế gia đình không bỏ bê vợ con.

Nay anh xét thấy còn thương vợ và mong muốn đoàn tụ xây dựng gia đình hạnh phúc; trường hợp ly hôn về con chung tên Thạch Gia B, sinh ngày 20/8/2011 và Thạch Thị Gia H, sinh 03/7/2017 anh yêu cầu được nuôi và không yêu cầu chị O cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung của vợ chồng và về nợ chung anh không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra anh không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa hôm nay con chung của chị O và anh K tên Thạch Gia B, sinh ngày 20/8/2011 và Thạch Thị Gia H, sinh 03/7/2017 vắng mặt nên không có ý kiến.

Lời phát biểu của Kiểm sát viên:

- *Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán:* Việc giải vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án thấy rằng Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự; xác định đúng quan hệ pháp luật theo quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; Thụ lý đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; Xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự; Thu thập chứng cứ đúng theo quy định tại Điều 97, 98 Bộ luật Tố tụng dân sự; Về thủ tục nhận đơn Tòa án đã thực hiện

đúng quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 191 Bộ luật Tố tụng dân sự; Thời hạn xét xử đảm bảo quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự; Toà án đã tổng đạt thông báo về phiên hoà giải và tiến hành hoà giải nhằm hàn gắn quan hệ hôn nhân giữa các đương sự đúng theo quy định tại Điều 205 Bộ luật Tố tụng dân sự; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải đúng theo quy định tại Điều 208, 209 Bộ luật Tố tụng dân sự; Đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định tại Điều 220 Bộ luật Tố tụng dân sự, đồng thời chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng thời gian quy định, cấp tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự hợp lệ, đảm bảo thời hạn luật định; Hoãn phiên toà đúng theo quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Việc tuân thủ pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà:* Tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án.

- *Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:* Từ khi thụ lý cho đến nay, chị Thạch Thị O và anh Thạch Sóc K đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Ý kiến về việc giải quyết vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Thạch Thị O ly hôn với anh Thạch Sóc K. Về con chung chị O yêu cầu được nuôi con chung Thạch Gia B, sinh ngày 20/8/2011 và Thạch Thị Gia H, sinh 03/7/2017 và tại biên bản ghi lời khai ngày 04/02/2025 hai con chung của chị O có nguyện được sống chung với chị O để con chung có cuộc sống ổn định về thể chất và tin thần nên đề nghị để chị O được tiếp tục nuôi hai con chung Gia Bảo và Gia H, về cấp dưỡng nuôi con chị O không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con đề nghị không xem xét, về tài sản chung của vợ chồng và về số nợ phải thu phải trả chị O không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết đề nghị không xem xét, về án phí chị O phải nộp tiền tạm ứng án phí và án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Xét thấy bị đơn anh Thạch Sóc K có nơi cư trú và sinh sống trên địa bàn huyện C, tỉnh Trà Vinh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang theo quy định tại Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xét đơn của chị O khởi kiện xin ly hôn với anh K và yêu cầu được nuôi con nên xác định quan hệ tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy chị O và anh K chung sống với nhau năm 2010 có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Căn cứ vào các Điều 08 và Điều 09 Luật hôn nhân và gia đình thì hôn nhân giữa chị O và anh K là hợp pháp.

Xét thấy quá trình chung sống giữa chị O và anh K tuy chưa thống nhất nhau về quan điểm đời sống vợ chồng, lối sống, về cách ứng xử giao tiếp thì anh chị phải biết tự điều chỉnh hành vi của mình sao cho phù hợp với cuộc sống hiện tại, cùng nhau góp ý xây dựng, chia sẻ và tôn trọng lẫn nhau để tìm cách giải quyết mọi vấn đề một cách êm đẹp nhất nhằm bảo vệ hạnh phúc gia đình. Khi mâu thuẫn phát sinh chị O và anh K đều bỏ mặt cho hậu quả xảy ra, không còn quan tâm đến tình nghĩa vợ chồng, anh chị luôn bất hòa với nhau về mọi mặt. Tại phiên tòa hôm nay anh K thừa nhận do tính chất công việc anh phải uống rượu, khi về nhà vợ anh có những lời lẽ xúc phạm đến anh do không kèm chế bản thân có đánh và chửi chị O nhưng anh vẫn lo kinh tế cho gia đình không bỏ bê vợ con nay chị O yêu cầu ly hôn anh không đồng ý do anh còn thương vợ và các con còn quá nhỏ. Trường hợp chị O cương quyết ly hôn anh yêu cầu được nuôi hai con chung Gia B và Gia H và không yêu cầu O cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung của vợ chồng và số nợ phải thu phải trả anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình thụ lý giải quyết Tòa án hoà giải cho chị O và anh K và cho anh chị thời gian để hàn gắn tình cảm vợ chồng, tại phiên tòa hôm nay chị O cho rằng trong thời gian Tòa án cho anh chị hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng phía anh Sốc K vẫn uống rượu về nhà đánh đập chị và tại phiên tòa hôm nay được phía anh Sốc K thừa nhận, từ đó cho thấy khả năng hàn gắn đoàn tụ vợ chồng là không có kết quả.

Tại phiên tòa hôm nay chị O xác định đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị O xin được ly hôn với anh K là có căn cứ, đúng quy định tại Điều 51 và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu đơn khởi kiện của chị O, xử cho chị O và anh K được ly hôn với nhau.

- Về nuôi con tên: Thạch Gia B, sinh ngày 20/8/2011 và Thạch Thị Gia H, sinh 03/7/2017 là con chung của chị O và anh K, từ khi ly thân đến nay hai con chung của chị O và anh K được chị O nuôi dưỡng chăm sóc chu đáo về mọi mặt và tại biên bản ghi lời khai ngày 04/02/2025 con chung Thạch Gia B và Thạch Thị Gia H có nguyện vọng được sống chung với chị O và cũng tại phiên tòa hôm nay chị O xin được quyền nuôi dưỡng con chung Gia B và Gia H là phù hợp, để hai con chung có cuộc sống ổn định về thể chất, trí tuệ, đạo đức và tinh thần, Hội đồng xét xử giao con chung Gia B và Gia H cho chị O được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Quá trình giải quyết chị O không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay chị O và anh K không khởi kiện, không tranh chấp, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về số nợ phải thu, phải trả: Chị O và anh K không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Thạch Thị O phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

- Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 01 Điều 28, 35, 39, Điều 147, /235 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Thạch Thị O.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Thạch Thị O và anh Thạch Sóc K được ly hôn với nhau.

- Về nuôi con: Chị Thạch Thị O được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con tên Thạch Gia B, sinh ngày 20/8/2011 và Thạch Thị Gia H, sinh 03/7/2017 sau khi ly hôn.

Anh Thạch Sóc K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay chị O không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay chị O không khởi kiện, không tranh chấp, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về số nợ phải thu, phải trả: Chị O không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Buộc chị Thạch Thị O có nghĩa vụ nộp 300.000 đồng, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: 0011523, ngày 03/12/2024 do chị O nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang thu. Chị Thạch Thị O đã nộp đủ án phí.

- Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi Cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã T,
huyện C, tỉnh Trà Vinh;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Tranh

